

Bản án số: 31/2023/HSST
Ngày: 21 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phương Thảo
2. Ông Thạch Nguyễn Mai Thiện Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý 24/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXX - HS ngày 06 tháng 6 năm 2023, đối với:

Bị cáo **Trần Văn C** (tên gọi khác Ba C) sinh năm 1981 tại Khánh Hòa; nơi thường trú: Thôn N, xã V, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Thôn C, xã V, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con Trần C (chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1951; có vợ là Nguyễn Thị Mỹ H; có hai con, sinh năm 2005 và 2014; tiền sự, tiền án: không; nhân thân:

- Ngày 15/3/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại Bản án số 26/HSPT. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/7/2002.

- Ngày 09/12/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm xử phạt 12 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản" tại Bản án số 187/HSPT. Chấp hành xong ngày 05/6/2004.

- Ngày 05/10/2005, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đưa vào Cơ sở giáo dục A1 – Bộ Công an, thời hạn 24 tháng tại Quyết định số 1114/QĐ-

UB(NC) về hành vi "Trộm cắp tài sản, Gây rối trật tự công cộng". Đã chấp hành xong.

- Ngày 21/6/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm xử phạt 01 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" tại Bản án số 105/2010/HSPT. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2011.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 13/3/2023; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Phạm Thị Kim T - sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện Vn, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Mỹ H; nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện Vn, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Kim H - sinh năm 1981; trú tại: Thôn C, xã V, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Anh Phạm Tuấn K - sinh năm 1990; hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã V, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Cháu Phạm Tuấn V - sinh năm 2007; trú tại: Thôn B, xã V, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa truy tố về các hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20h00' ngày 09/10/2022, Trần Văn C một mình đi bộ đến quán bán nước giải khát của chị Phạm Thị Kim T (T gọi C bằng dượng) ở thôn C, xã V, huyện VN và nhờ T đi mua cơm cho C ăn. Đến khoảng 20h30' cùng ngày, sau khi ăn cơm xong thì C nhờ T chở về nhà C đang ở thuộc thôn C, xã V, huyện VN, T đồng ý và sử dụng xe mô tô 79V1-04.., nhãn hiệu AirBlade, màu trắng-bạc-đen chở C đi về. Khi đi đến đoạn đường bê tông trước nhà ở của C thì dừng lại, lúc này C yêu cầu T đi vào nhà nói chuyện nhưng T không đồng ý thì C dùng tay giật lấy chìa khóa xe mô tô 79V1-045...và nắm tay T kéo vô nhà, T ghì lại thì bị C dùng tay tát 01 cái vào mặt nên T khóc và ngồi xuống đất. Lúc này, T yêu cầu C thả tay ra để tự đi vào nhà, lợi dụng lúc C vừa thả tay thì T bỏ chạy, để lại xe mô tô 79V1-045....

Bực tức vì T bỏ chạy, C sử dụng chìa khóa mở cốp xe 79V1-045.. thì thấy có một số quần áo cũ nên sử dụng bấc lửa đốt, ngọn lửa cháy lan đến khu vực bình xăng làm cháy hoàn toàn xe mô tô 79V1-045..., rồi C bỏ đi.

Tại Kết luận định giá tài sản số 856/KL-TCKH.TTHS ngày 30/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vạn Ninh kết luận: Xe mô tô

79V1-045.. bị cháy chỉ còn lại khung sắt, không sửa chữa được, có giá trị là 12.600.000 đồng (mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS-VN ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Trần Văn C về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn C mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Về xử lý vật chứng đã được giải quyết trong quá trình tố tụng; về phần dân sự, bị hại đã được bồi thường và không yêu cầu gì khác nên đề nghị không xem xét; tuyên quyền kháng cáo và án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Nhận thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng là hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Khoảng 20h30' ngày 09/10/2022, tại đoạn đường bê tông thuộc thôn C, xã V, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa, Trần Văn C đã có hành vi dùng bật lửa đốt cháy hoàn toàn xe mô tô 79V1-045.., nhãn hiệu Air Blade, màu sơn: Trắng-Bạc-Đen, số máy: JF27E0949069, số khung: RLHJF270XBY141019 của chị Phạm Thị Kim T. Tài sản bị hủy hoại có giá trị là 12.600.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời

khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo đã có hành vi hủy hoại tài sản là xe mô tô 79V1-045.. có giá trị 12.600.000 đồng của chị Phạm Thị Kim T. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 24/CT-VKS-VN ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh truy tố bị cáo phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật của Bộ luật hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, năm 2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Năm 2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tiếp đó, năm 2010 bị cáo lại bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Ngoài ra, năm 2005, bị cáo còn bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đưa vào Cơ sở giáo dục A1 - Bộ Công an, thời hạn 24 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản, Gây rối trật tự công cộng". Sau khi chấp hành xong các bản án, quyết định hành chính, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần thiết có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, xử phạt tù, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[4.1] Bị hại chị Phạm Thị Kim T đã được bồi thường thiệt hại và không yêu cầu gì khác. Ngoài ra, chị T cũng đã nhận lại nhận lại vật chứng của vụ án (01 khung sắt của xe mô tô, số khung: 270XBY141019, số máy: JF27E0949069; 01 biển kiểm soát 79V1-045..) và không yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xét.

[4.2] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Mỹ H là vợ của bị cáo đã thay mặt bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại chị Phạm Thị Kim T số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng). Bà Hạnh không yêu cầu bị cáo bồi thường lại cho mình, nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Một số nội dung khác: Về hành vi bị cáo C dùng tay đánh vào mặt chị Phạm Thị Kim T, tuy nhiên chị T không bị thương tích gì và không yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật, không yêu cầu xử lý về mặt hình sự, nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Trần Văn C (Ba C) 01** (một) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

2.1. Bị hại chị Phạm Thị Kim T đã được bồi thường thiệt hại và không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xét.

2.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Mỹ H không yêu cầu bị cáo bồi thường lại cho mình số tiền mà bà H đã bồi thường cho bị hại, nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng